

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

TP. Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Ước thực hiện thu NSNN; thu, chi NSDP 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giao dự toán thu NSNN; thu, chi NSDP và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thành phố Thanh Hoá khoá XXI, kỳ họp thứ 16: số 232/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 về việc phê chuẩn dự toán thu NSNN; thu, chi NSDP năm 2021 và số 233/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 về việc phê chuẩn phương án phân bổ ngân sách thành phố Thanh Hóa năm 2021.

UBND thành phố báo cáo kết quả triển khai tổ chức thực hiện với kết quả cụ thể như sau:

#### **I. Ước thực hiện thu, chi ngân 6 tháng đầu năm năm 2021:**

##### **1. Thu NSNN:**

- Dự toán tỉnh giao: **2.890.626 triệu đồng.**
- Dự toán thành phố giao: **3.031.367 triệu đồng.**
- Kết quả ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt: **1.536.054 triệu đồng;** đạt 53,1% dự toán tỉnh; 50,7% dự toán thành phố giao và bằng 106,9% so với cùng kỳ. Cụ thể:

a. Thu thường xuyên ước đạt: 491.703 triệu đồng; đạt 52,5% dự toán tỉnh; 50,3% dự toán thành phố giao. Trong đó:

- Phần Chi cục Thuế quản lý thu ước đạt: 425.053 triệu đồng; đạt 52,9% dự toán tỉnh; 50,4% dự toán thành phố giao.

- Thu tại xã và thu khác ngân sách ước đạt: 9.000 triệu đồng; đạt 50% dự toán tỉnh và thành phố giao.

- Phần Cục thuế thu trên địa bàn thành phố ước đạt: 57.650 triệu đồng; đạt 50,3% dự toán tỉnh và thành phố giao

b. Thu không thường xuyên ước đạt: 1.044.351 triệu đồng; đạt 53,4% dự toán tỉnh; 50,8% dự toán thành phố giao. Trong đó:

- Thu tiền sử dụng đất ước đạt: 892.351 triệu đồng; đạt 54,1% dự toán tỉnh giao; 51% dự toán thành phố giao.

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên ước đạt: 152.000 triệu đồng; đạt 50,0% dự toán tỉnh và thành phố giao.

## **2. Thu, chi ngân sách cấp thành phố:**

### **2.1 Thu điều tiết ngân sách cấp thành phố:**

- Dự toán thành phố giao: **2.325.994 triệu đồng**.
- Kết quả ước thực hiện đạt: **966.224 triệu đồng**; đạt 41,5% dự toán thành phố giao. Trong đó:
  - + Thu điều tiết từ nguồn thu thường xuyên ngân sách cấp thành phố ước đạt: 368.224 triệu đồng; đạt 52,6% dự toán tỉnh; 50,2% dự toán thành phố giao.
  - + Thu điều tiết tiền từ nguồn thu tiền sử dụng đất ước đạt: 446.000 triệu đồng; đạt 86% dự toán tỉnh; 34,2% dự toán thành phố giao
  - + Thu bổ sung cân đối ngân sách ước đạt: 152.000 triệu đồng, đạt 50,0% dự toán tỉnh và thành phố giao.

### **2.2 Chi ngân sách thành phố:**

- Dự toán giao: **2.325.994 triệu đồng**;
- Kết quả ước thực hiện đạt: **964.145 triệu đồng**; đạt 41,5% dự toán thành phố giao. Trong đó:
  - + Chi đầu tư: 446.000 triệu đồng; đạt 35,2% dự toán thành phố giao
  - + Chi thường xuyên: 468.045 triệu đồng; đạt 51,7% dự toán thành phố giao.
  - + Chi từ nguồn dự phòng ngân sách: 4.000 triệu đồng; đạt 24,1% dự toán thành phố giao.
  - + Chi bổ sung cân đối ngân sách phường, xã: 46.100 triệu đồng; đạt 50,0% dự toán thành phố giao.

## **3 Về thu ngân sách khối phường, xã:**

### **a. Thu NSNN:**

- Dự toán thành phố giao: **338.344 triệu đồng**.
- Kết quả ước thực hiện đạt: **169.771 triệu đồng**, đạt 50,18% dự toán thành phố giao.

### **b. Thu điều tiết ngân sách phường, xã**

- Dự toán thành phố giao: **338.344 triệu đồng**.
- Kết quả ước thực hiện đạt: **38.649 triệu đồng**; đạt 50,15% dự toán thành phố giao.

*(Có phụ lục chi tiết thu, chi NS thành phố và thu NS phường, xã kèm theo)*

## **3. Nhận xét chung:**

### **3.1 Về thu ngân sách:**

#### **a. Đối với thu ngân sách cấp thành phố:**

Trong 6 tháng đầu năm 2021, được sự chỉ đạo tích cực của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố; sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, các đơn vị trên địa bàn thành phố trong việc thực hiện công tác thu ngân sách nên

nguồn thu NSNN cũng như thu điều tiết NSTP cơ bản đảm bảo theo dự toán được HĐND thành phố giao và đáp ứng các nhiệm vụ chi của thành phố trong 6 tháng đầu năm. Tuy nhiên, so với mục tiêu đã được Ban chấp hành Đảng bộ thành phố, HĐND thành phố nghị quyết thông qua (tăng thu ngân sách 10%) thì kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm 2021 chưa đáp ứng được tiến độ thực hiện để đạt được mục tiêu đã đề ra. Trong đó có một số chỉ tiêu thu do nhiều nguyên nhân khác nhau nên kết quả thu còn đạt thấp như: Thuế CTN ngoài quốc doanh, thu khác phạt chậm nộp và phạt hành chính ..... Cụ thể một số chỉ tiêu:

- Thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh ước đạt: 166.360 triệu đồng; đạt 47,5 dự toán tỉnh giao và 45% dự toán thành phố giao

- Thu phạt hành chính và chậm nộp ước đạt: 9.631 triệu đồng; đạt 39% dự toán tỉnh giao; 34,5% dự toán thành phố giao.

Đồng thời, trước dự báo về tình hình bùng phát của dịch Covid-19 và khả năng thu NSNN năm 2021 của thành phố, thực hiện kết luận của Thường trực Thành ủy tại thông báo số 335-TB/VPTU ngày 13/3/2021 của Văn phòng Thành ủy, UBND thành phố đã có những giải pháp chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng địa phương, đơn vị tại Công văn số 1336/UBND-TCKH ngày 29/3/2021 của UBND thành phố.

***b. Đối với thu ngân sách phường, xã:***

***\* Về thu NSNN:***

Trong 6 tháng đầu năm, việc thực hiện thu NSNN theo dự toán được giao trên địa bàn các phường, xã cơ bản đảm bảo theo dự toán được giao (đạt 50,2% dự toán thu NSNN thành phố giao). Trong đó có một số đơn vị có số thu cao như: Hàm Rồng, Quảng Hưng, Quảng Tâm..... với nguyên nhân chủ yếu là do khoản thu tiền thuê đất của một số đơn vị trên tăng cao so với dự toán (do một số đơn vị thuộc diện chậm nộp năm 2020 đã thực hiện nộp trong quý 1 năm 2021). Ngoài ra, còn có một số đơn vị có kết quả đạt thấp như: Hoàng Đại..... Cụ thể một số chỉ tiêu thu như:

- Thu thuế xây dựng nhà ở tư nhân: Công tác quản lý thu thuế xây dựng nhà ở tư nhân về cơ bản đã đi vào nề nếp, ổn định và góp phần vào công tác thu ngân sách trên địa bàn các phường, xã. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 đạt 46,2% dự toán giao; trong đó một số đơn vị có kết quả đạt tương đối tốt so với dự toán được giao như: Đông Vệ, Lam Sơn Trường Thi, Tân Sơn, Phú Sơn, Thiệu Dương, Thiệu Khánh, Long Anh, Hoàng Quang, Đông Vinh.... Tuy nhiên, công tác thu thuế xây dựng nhà ở tư nhân 6 tháng đầu năm 2021 vẫn còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế nhất định như: Số thu thuế vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, số thu bình quân một công trình đạt thấp, chưa sát thực tế....., một số đơn

vị có kết quả thu ước thu 6 tháng đạt thấp so với dự toán giao như: Quảng Đông, Quảng Phú, Thiệu Vân....

- Thu phí, lệ phí: Kết quả ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm ước đạt thấp so với dự toán giao (ước đạt 42,9%). Nguyên nhân là do trong 6 tháng đầu năm có một số đơn vị phường, xã đã chưa kịp thời nộp số thu phí, lệ phí vào NSNN theo quy định. Phòng Tài chính – Kế hoạch đã kiểm tra và nhắc nhở các đơn vị khẩn trương nộp vào NSNN theo quy định. Cụ thể 6 tháng đầu năm có một số đơn vị đạt thấp như: Nam Ngạn, Thiệu Khánh, Đông Lĩnh, Thiệu Vân, Quảng Phú, Quảng Tâm.....

*\* Về thu điều tiết ngân sách phường, xã:*

Năm 2021, trên địa bàn thành phố có 10 xã lên phường; theo quy định, KBNN tỉnh đã áp dụng tỷ lệ điều tiết thu thường xuyên đối với các đơn vị này theo tỷ lệ đối với đơn vị hành chính là phường. Ngày 26/4/2021, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 388/NQ-HĐND về việc áp dụng tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu ngân sách các cấp đối với 10 phường mới được thành lập từ tháng 02/2021 của thành phố Thanh Hóa (trước đây là các xã), tuy nhiên do việc hạch toán điều chỉnh hiện vẫn đang trong giai đoạn thực hiện; bên cạnh đó, một số khoản thu có tính chất mùa vụ như: Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu hoa lợi công sản, thu sự nghiệp kinh tế thường thu được 6 tháng cuối năm nên đã ảnh hưởng đến khoản thu điều tiết của các đơn vị phường, xã trên địa bàn thành phố 6 tháng đầu năm. Cụ thể có một số đơn vị có số thu điều tiết ngân sách địa phường thấp so với dự toán giao như: Long Anh, Quảng Phú, Thiệu Khánh, Hoàng Đại, Thiệu Dương, Quảng Tâm.....

### **3.2 Về chi ngân sách:**

Trong 6 tháng đầu năm 2021, trên cơ sở dự toán đã được HĐND thành phố Nghị quyết và nguồn thu điều tiết NSTP 6 tháng đầu năm 2021, UBND thành phố đã chủ động điều hành chi đảm bảo chi đầy đủ các chế độ con người, đảm bảo cho các hoạt động của thành phố, trong đó nổi bật là việc tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp trên địa bàn thành phố.

Đồng thời, UBND thành phố đã chỉ đạo các đơn vị thụ hưởng NSTP chủ động thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên ngân sách; hạn chế kinh phí hội họp, tiếp khách; tập trung nguồn lực để đảm bảo chi cho các nhiệm vụ thiết yếu, đảm bảo các chế độ an sinh xã hội, lương phụ cấp cho cán bộ công nhân viên, người lao động cũng như kinh phí đảm bảo cho công tác phòng chống dịch.....

## **II. Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm năm 2021.**

### **1. Về thu NSNN:**

#### **1.1 Nhiệm vụ thực hiện:**

Tổng thu NSNN phải thực hiện 6 tháng cuối năm năm 2021 theo chỉ tiêu dự toán được HĐND thành phố giao 1.354.572 triệu đồng

*Trong đó:*

- Thu thường xuyên: 445.022 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất: 757.649 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 151.901 triệu đồng.

#### **1.2 Giải pháp, biện pháp tổ chức thực hiện:**

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và các quy định về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021 theo Nghị định 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ... đã có những tác động lớn đến công tác thu NSNN năm 2021. Để đảm bảo thực hiện dự toán thu NSNN đã được HĐND thành phố quyết nghị và mục tiêu tăng thu ngân sách 10% đã được BCH Đảng bộ thành phố, HĐND thành phố nghị quyết thông qua. Công tác thu ngân sách 6 tháng cuối năm 2021 cần tập trung một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

##### **1.2.1 Các cấp ủy đảng, chính quyền từ thành phố đến cơ sở:**

- Phải xác định công tác thu NSNN là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao nhất. Các phòng, ban, đơn vị chức năng của thành phố, UBND các phường, xã phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và vào cuộc mạnh mẽ hơn nữa với ngành thuế trong việc thực hiện các giải pháp thu ngân sách.

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021; Nghị quyết số 330/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 10/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Thanh Hóa về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021; Nghị quyết số 236/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND thành phố về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND thành phố về việc ban hành kế hoạch hành động thực

hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của thành ủy, HĐND thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2021.

- Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện thu NSNN tháng 6 và 6 tháng cuối năm năm 2021 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7507/UBND-KTTC ngày 02/6/2021.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh và Thành ủy, UBND thành phố, đảm bảo an toàn cho cán bộ, công chức và người nộp thuế.

#### 1.2.2 Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa - Đông Sơn:

- Cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp cho công tác quản lý thu, chống thất thu, đẩy mạnh tiến độ thực hiện dự toán thu NSNN trong những tháng tiếp theo.

- Phát động phong trào thu đua phần đầu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác thuế năm 2021 đến từng đơn vị, từng cán bộ, công chức. Phần đầu thu NSNN năm 2021 trên địa bàn đạt và vượt nhiệm vụ đã được Ban chấp hành Đảng bộ thành phố giao tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 10/12/2020 về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

- Thường xuyên đánh giá tình hình thu NSNN theo lĩnh vực, sắc thuế, các doanh nghiệp trọng điểm có số nộp ngân sách lớn; dự báo thu ngân sách sát với nguồn thu hiện có và kịp thời báo cáo UBND thành phố để chỉ đạo, điều hành thu NSNN kịp thời, góp phần đảm bảo nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức giao nhiệm vụ và chỉ tiêu thu hồi nợ thuế đến từng đơn vị, từng cán bộ quản lý thu; chỉ đạo các đơn vị tập trung nhân lực để đẩy nhanh tiến độ thanh tra, kiểm tra theo đúng quy trình, pháp luật và chỉ đạo của Tổng cục Thuế, Cục Thuế nhằm phát hiện các hành vi gian lận thuế, trốn thuế để tăng thu ngân sách. Đôn đốc, thu hồi kịp thời tiền thuế, tiền phạt qua công tác thanh tra, kiểm tra và kiến nghị tăng thu của cơ quan kiểm toán, thanh tra vào NSNN.

Ngoài ra, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

##### a. Đối với các khoản thu thường xuyên:

Thường xuyên rà soát, đánh giá cụ thể; sát, đúng từng sắc thuế, từng khoản thu, nhất là những sắc thuế, khoản thu mà hiện nay còn thất thu, còn nợ đọng, còn dư địa để có phương án tập trung thu từ nay đến cuối năm 2021. Trong đó, tập trung vào các khoản thu phục vụ cho tăng thu thường xuyên như: thuế trước bạ nhà đất; phạt nộp chậm tiền sử dụng đất; thuế xây dựng nhà ở tư nhân; phí, lệ phí; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp...; kiên quyết chống tiêu cực, sách nhiễu trong công tác thu thuế. Cụ thể một số khoản thu:

*\* Về thuế xây dựng nhà ở tư nhân:*

- Đối với các dự án do thành phố cấp phép xây dựng: Thường xuyên phối hợp với phòng Quản lý đô thị thành phố để cập nhật đầy đủ danh sách cấp phép và theo dõi, đơn đốc thu thuế theo quy định.

- Đối với các dự án trên địa bàn thành phố do Sở Xây dựng cấp phép: Phối hợp với phòng Quản lý đô thị, Sở Xây dựng kịp thời cung cấp các giấy phép xây dựng đối với các dự án thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Xây dựng trên địa bàn thành phố để cập nhật, theo dõi và phối hợp với UBND các phường, xã đơn đốc thu thuế kịp thời và đầy đủ theo quy định.

- Đối với các dự án đấu giá cho các tổ chức, doanh nghiệp; các dự án đấu thầu có sử dụng đất:

+ Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp trúng đấu giá tổ chức xây dựng nhà ở theo quy định: Rà soát, tổng hợp báo cáo UBND thành phố và phối hợp với UBND các phường, xã để tổ chức và đơn đốc thu theo quy định. Nếu các đơn vị không phối hợp với thành phố trong việc thu thuế nhà ở tư nhân, Chi cục Thuế tham mưu cho UBND thành phố có văn bản kiến nghị UBND tỉnh đề nghị không cho các doanh nghiệp nói trên tham gia đấu giá, đấu thầu dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

+ Trường hợp các dự án đã được phép chuyển đổi sang hình thức bán đất nền, nhà ở do các cá nhân mua tự xây dựng: Phối hợp với UBND các phường, xã để làm việc với các đơn vị trúng đấu giá rà soát, nắm bắt, thực hiện thu và truy thu khi có phát sinh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc khi có hoạt động mua bán, chuyển nhượng.

*\* Về thuế XDCB vãng lai:*

- Phối hợp chặt chẽ với UBND các phường, xã trong việc rà soát, quản lý, theo dõi các công trình XDCB của các tổ chức, đơn vị phát sinh trên địa bàn để kịp thời nắm bắt thông tin; phối hợp với các phòng chức năng để đề xuất Cục Thuế phân cấp trong việc quản lý, tổ chức thu nhằm tăng thu thường xuyên ngân sách thành phố.

*\* Về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:*

Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với UBND các phường, xã để nắm bắt, theo dõi, rà soát; đặc biệt là tại các dự án đấu giá đất để kịp thời yêu cầu kê khai, nộp thuế hoặc truy thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định.

*\* Về thuế cho thuê nhà, thuê đất đối với các hộ, cá nhân:*

Chi cục Thuế chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố; Công an thành phố; UBND các phường, xã; các phố, thôn trong việc rà

soát, nắm bắt tình hình và kịp thời kiểm tra, quản lý để thực hiện thu đúng, thu đủ theo quy định.

*\* Một số nhiệm vụ khác:*

- Thường xuyên rà soát công tác thu ngân sách trên địa bàn các phường, xã. Tập trung kiểm tra, chỉ đạo các đội thuế tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách được giao để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ tăng thu NSNN năm 2021 đã được HĐND thành phố và Ban chấp hành Đảng bộ thành phố giao.

b. Đối với thu tiền sử dụng đất:

- Rà soát, tổng hợp, báo cáo UBND thành phố các đơn vị hiện nay còn nợ tiền sử dụng đất, nợ tiền phạt nộp chậm tiền sử dụng đất, xác định rõ nguyên nhân chưa nộp, tiếp tục thực hiện thông báo và đôn đốc quyết liệt các trường hợp có số tiền sử dụng đất đã quá hạn nộp NSNN.

- Rà soát các doanh nghiệp đã trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với mặt bằng, nhưng không phối hợp với thành phố trong việc thu thuế nhà ở tư nhân; trên cơ sở đó tham mưu cho UBND thành phố có văn bản kiến nghị UBND tỉnh đề nghị không cho các doanh nghiệp nói trên tham gia đấu giá, đấu thầu dự án có sử dụng đất.

1.2.3 Phòng Tài chính – Kế hoạch:

Tham mưu cho UBND thành phố thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc và tổ chức triển khai có hiệu quả các Chỉ thị của UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách nhằm hạn chế tác động của dịch Covid-19 đến thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện thu NSNN tháng 6 và 6 tháng cuối năm năm 2021 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7507/UBND-KTTC ngày 02/6/2021.

- Chủ động rà soát để đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân vốn cho các dự án, thực hiện điều chuyển theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư từ những dự án không có khả năng giải ngân sách dự án có khả năng giải ngân tốt hơn. Chấp hành nghiêm quy định về chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công;

- Chủ động tham mưu điều hành đảm bảo cân đối NSĐP, tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển; đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả

- Kịp thời kiểm tra, hướng dẫn và xử lý các vướng mắc về công tác tài chính – ngân sách của các đơn vị trực thuộc.



#### 1.2.4 Phòng Quản lý đô thị thành phố:

Chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời toàn bộ giấy phép xây dựng nhà ở tư nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của thành phố cho Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa – Đông Sơn để phối hợp với UBND các phường, xã theo dõi, đôn đốc và thực hiện thu đúng, thu đủ theo quy định.

#### 1.2.5 Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố:

Chủ trì, phối hợp UBND các phường, xã khẩn trương rà soát, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu của các hộ, cá nhân thuê đất theo đề nghị của Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa – Đông Sơn để thực hiện rà soát, điều chỉnh đơn giá thuê và đôn đốc, thực hiện thu đúng, thu đủ theo quy định.

#### 1.2.6 Thanh tra thành phố:

Chủ trì, tham mưu cho UBND thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND và Đội thuế một số phường, xã trong công tác thu ngân sách. Đồng thời qua thanh tra đề xuất, kiến nghị với Thường trực Thành ủy, UBND thành phố các biện pháp hiệu quả để tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác thu ngân sách tại các phường, xã.

#### 1.2.7 UBND các phường, xã:

- Chỉ đạo các bộ phận có liên quan trên địa bàn phối hợp tốt với cơ quan Thuế trong chỉ đạo thu NSNN và thu hồi nợ đọng thuế. Phát huy vai trò của Ban chỉ đạo thu NSNN trên địa bàn trong công tác thu NSNN; chỉ đạo Hội đồng tư vấn thuế nâng cao vai trò, trách nhiệm trong phối hợp với cơ quan Thuế để quản lý thuế hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn.

- Hàng quý phải tổ chức giao ban đánh giá tình hình thu ngân sách để kịp thời nắm tình hình, tháo gỡ khó khăn và đề ra các biện pháp cụ thể nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách được giao.

- Phối hợp với các Đội thuế phường, xã rà soát toàn bộ các trường hợp hộ gia đình, doanh nghiệp đang cho thuê nhà; làm rõ doanh thu, trên cơ sở đó kiến nghị, đề xuất UBND thành phố và các cơ quan chức năng các biện pháp để thu đúng, thu đủ theo quy định, tránh tình trạng bỏ lọt nguồn thu.

#### 1.2.8 Công an thành phố:

- Xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra các trường hợp hộ gia đình, doanh nghiệp hiện đang cho thuê nhà nhưng không khai báo hoặc khai báo doanh thu cho thuê dưới mức quy định để trốn tránh nghĩa vụ nộp thuế theo quy định. Đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để nhằm răn đe và phòng ngừa vi phạm.

- Phối hợp với Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa - Đông Sơn kiểm tra và có biện pháp xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp có tình chây ỳ không nộp tiền phạt nộp chậm tiền sử dụng đất mà không có lý do chính đáng.

## **2. Về chi ngân sách thành phố 6 tháng cuối năm:**

Song song với việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác thu NSNN trên địa bàn. Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ tài chính, ngân sách địa phương năm 2021; UBND thành phố sẽ chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện một số giải pháp đối với nhiệm vụ chi ngân sách thành phố, cụ thể như sau:

### **2.1 Yêu cầu các địa phương, đơn vị:**

- Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ tại Công văn số 6299/BTC-NSNN ngày 08/6/2021; của UBND tỉnh tại Công văn số 902/UBND-KTTC ngày 23/6/2021; của Chủ tịch UBND thành phố tại công văn số 896/UBND-TCKH ngày 02/3/2021 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc thực hiện một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ tài chính năm 2021.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - NSNN, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên dành nguồn lực phục vụ phòng, chống dịch và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, đột xuất khác; cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại (trừ các hoạt động quan trọng, cấp bách và phục vụ công tác phòng chống dịch) và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021 để bổ sung nguồn phòng, chống dịch Covid-19, tăng đầu tư phát triển và nhiệm vụ an ninh, quốc phòng cần thiết

- Tăng cường chỉ đạo kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN. Đẩy mạnh công tác chống tiêu cực, lãng phí; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý NSNN; trong năm chủ động rà soát các nhiệm vụ chi được giao dự toán nhưng chưa sử dụng để dành nguồn tiết kiệm chi hoặc bố trí các nhiệm vụ chi phát sinh trong năm, hạn chế đề nghị bổ sung ngoài dự toán.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công nguồn NSNN; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, rào cản trong quản lý đầu tư và xây dựng, nhất là vướng mắc về GPMB các dự án trên địa bàn thành phố.

### **2.2. Đề nghị Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa:**

- Tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách, đảm bảo mọi khoản chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do cấp có thẩm quyền ban hành. Thực hiện kiểm soát chi theo hướng tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện thu thuế GTGT (2%) đối với các đơn vị hoạt động xây dựng bằng nguồn vốn NSNN trên địa bàn thành phố.

- Đôn đốc các chủ đầu tư và nhà thầu khẩn trương thanh toán khối lượng đã được tạm ứng; nhằm hạn chế chi chuyển nguồn tạm ứng vốn đầu tư.

Nhiệm vụ thu NSNN; thu, chi NSTP 6 tháng cuối năm năm 2021 là rất nặng nề và cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thường xuyên của Thành ủy, HĐND và UBND cùng với sự tham gia tích cực, hiệu quả của các tổ chức đoàn thể từ thành phố đến phường xã, sự phối kết hợp đồng bộ và có hiệu quả của các ngành chức năng, tạo điều kiện cho việc thực hiện dự toán NSNN năm 2021 đạt kết quả cao nhất./.

*Nơi nhận:*

- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP (b/c);
- Trưởng các phòng, ban, đoàn thể TP;
- Lưu: VT

**TM. UBND THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Huy Triều**

**PHỤ BIỂU**  
**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Nội dung	Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND TP giao	6 tháng đầu năm 2020	ước TH 6 tháng đầu năm 2021	Tỷ lệ %		
						So với DT tỉnh giao	So với DT HĐND TP giao	So với cùng kỳ năm 2020
	<b>Tổng thu NSNN</b>	<b>2.890.626</b>	<b>3.031.367</b>	<b>1.437.448</b>	<b>1.536.054</b>	<b>53,1%</b>	<b>50,7%</b>	<b>106,9%</b>
<b>A</b>	<b>Thu thường xuyên</b>	<b>936.725</b>	<b>976.725</b>	<b>556.298</b>	<b>491.703</b>	<b>52,5%</b>	<b>50,3%</b>	<b>88,4%</b>
<b>I</b>	<b>Chi cục Thuế QL thu</b>	<b>804.091</b>	<b>844.091</b>	<b>396.840</b>	<b>425.053</b>	<b>52,9%</b>	<b>50,4%</b>	<b>107,1%</b>
1	Thu từ các DNNN	2.890	2.890	2.280	2.855	98,8%	98,8%	125,2%
2	Thuế CTN NQD	350.000	370.000	157.480	166.360	47,5%	45,0%	105,6%
3	Thuế thu nhập cá nhân	78.000	83.000	49.370	53.612	68,7%	64,6%	108,6%
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.855	20.855	11.430	11.270	54,0%	54,0%	98,6%
5	Lệ phí trước bạ	267.000	275.000	124.630	141.598	53,0%	51,5%	113,6%
6	Phí, lệ phí	27.500	27.500	17.140	17.102	62,2%	62,2%	99,8%
7	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	28.146	31.946	20.750	19.102	67,9%	59,8%	92,1%
8	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	5.000	5.000	7.010	3.523	70,5%	70,5%	50,3%
9	Thu phạt hành chính + phạt chậm nộp	24.700	27.900	6.750	9.631	39,0%	34,5%	142,7%
<b>II</b>	<b>Thu tại xã và thu khác</b>	<b>18.000</b>	<b>18.000</b>	<b>8.800</b>	<b>9.000</b>	<b>50,0%</b>	<b>50,0%</b>	<b>102,3%</b>
1	Thu tại xã	3.000	3.000	1.300	1.450	48,3%	48,3%	111,5%
2	Thu khác ngân sách	15.000	15.000	7.500	7.550	50,3%	50,3%	100,7%
<b>III</b>	<b>Cục thuế quản lý thu</b>	<b>114.634</b>	<b>114.634</b>	<b>150.658</b>	<b>57.650</b>	<b>50,3%</b>	<b>50,3%</b>	<b>38,3%</b>
1	Phần Cục thuế QL thu	114.634	114.634	150.658	57.650	50,3%	50,3%	38,3%
<b>B</b>	<b>Thu không thường xuyên</b>	<b>1.953.901</b>	<b>2.054.642</b>	<b>881.150</b>	<b>1.044.351</b>	<b>53,4%</b>	<b>50,8%</b>	<b>118,5%</b>
1	Thu tiền sử dụng đất	1.650.000	1.750.741	779.150	892.351	54,1%	51,0%	114,5%
2	Thu BS từ NS cấp trên	303.901	303.901	102.000	152.000	50,0%	50,0%	149,0%
	<b>Thu điều tiết NSTP</b>	<b>0</b>	<b>2.325.994</b>	<b>1.018.345</b>	<b>966.224</b>		<b>41,5%</b>	<b>94,9%</b>
1	Thu điều tiết từ nguồn thu thường xuyên		733.538	381.345	368.224		50,2%	96,6%
2	Thu điều tiết từ thu tiền sử dụng đất		1.288.555	535.000	446.000		34,6%	83,4%
3	Thu BSCĐ ngân sách		303.901	102.000	152.000		50,0%	149,0%

**PHỤ BIỂU**  
**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Nội dung	Dự toán HĐND TP giao	6 tháng đầu năm 2020	Ước TH 6 tháng đầu năm 2021	Tỷ lệ	
					So với dự toán HĐND giao	So với cùng kỳ
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.325.994</b>	<b>1.014.724</b>	<b>964.145</b>	<b>41,5%</b>	<b>95,0%</b>
<b>A</b>	<b>Chi ngân sách thành phố</b>	<b>2.233.881</b>	<b>972.379</b>	<b>918.045</b>	<b>41,1%</b>	<b>94,4%</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư xây dựng cơ bản</b>	<b>1.265.445</b>	<b>535.000</b>	<b>446.000</b>	<b>35,2%</b>	<b>83,4%</b>
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>905.153</b>	<b>430.380</b>	<b>468.045</b>	<b>51,7%</b>	<b>108,8%</b>
1	Chi quốc phòng	11.522	4.349	6.109	53,0%	140,5%
2	Chi an ninh	1.225	626	750	61,2%	119,8%
3	Chi sự nghiệp GD-ĐT	459.292	221.000	239.153	52,1%	108,2%
4	Chi sự nghiệp y tế	74.434	38.000	40.044	53,8%	105,4%
5	Chi sự nghiệp KH-CN	111	55	30	27,0%	54,5%
6	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	8.866	3.800	4.520	51,0%	118,9%
7	Chi sự nghiệp PTTH	2.286	1.150	1.159	50,7%	100,8%
8	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	3.103	900	968	31,2%	107,6%
9	Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội	75.337	37.000	41.370	54,9%	111,8%
10	Chi sự nghiệp kinh tế	71.813	38.000	36.102	50,3%	95,0%
11	Chi sự nghiệp môi trường	123.909	58.000	62.864	50,7%	108,4%
12	Chi QLNN, Đảng, đoàn thể	63.255	24.000	31.967	50,5%	133,2%
13	Chi khác ngân sách	10.000	3.500	3.009	30,1%	86,0%
<b>III</b>	<b>Dự phòng TX ngân sách</b>	<b>16.626</b>	<b>7.000</b>	<b>4.000</b>	<b>24,1%</b>	<b>57,1%</b>
<b>IV</b>	<b>Dự phòng đầu tư ngân sách</b>	<b>23.110</b>	<b>0</b>		<b>0,0%</b>	<b>0,0%</b>
<b>V</b>	<b>Chi cải cách tiền lương</b>	<b>23.548</b>	<b>0</b>		<b>0,0%</b>	<b>0,0%</b>
<b>B</b>	<b>Chi bổ sung cân đối NSPX</b>	<b>92.113</b>	<b>42.345</b>	<b>46.100</b>	<b>50,0%</b>	<b>108,9%</b>

**PHỤ BIỂU**  
**ƯỚC THỰC HIỆN THU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 CỦA CÁC PHƯỜNG, XÃ**

*Đơn vị: triệu đồng*

TT	Phường, xã	Thu NSNN			Thu điều tiết		
		Dự toán giao	UTH 6 tháng	So sánh	Dự toán giao	UTH 6 tháng	So sánh
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>338.344,5</b>	<b>169.771,1</b>	<b>50,18%</b>	<b>77.154,1</b>	<b>38.694,1</b>	<b>50,15%</b>
<b>I</b>	<b>Khối phường</b>	<b>333.214,8</b>	<b>166.521,5</b>	<b>49,97%</b>	<b>74.601,2</b>	<b>37.280,2</b>	<b>49,97%</b>
1	An Hưng	13.359,5	7.812,0	58,48%	2.583,1	1.586,7	61,43%
2	Ba Đình	21.514,5	12.736,2	59,20%	4.155,4	2.082,9	50,12%
3	Điện Biên	28.751,0	15.762,3	54,82%	5.457,8	2.792,0	51,16%
4	Đông Cường	5.651,2	4.026,8	71,26%	1.222,3	502,5	41,11%
5	Đông Hải	19.267,4	12.220,2	63,42%	2.958,1	1.939,8	65,57%
6	Đông Hương	25.461,6	14.937,6	58,67%	4.470,2	2.547,7	56,99%
7	Đông Lĩnh	2.289,2	1.284,3	56,10%	1368,23	382,2	27,94%
8	Đông Sơn	5.790,7	3.652,2	63,07%	1.333,7	744,7	55,84%
9	Đông Tân	4.527,1	3.026,6	66,85%	2.494,7	728,8	29,21%
10	Đông Thọ	32.186,4	16.908,7	52,53%	6.389,9	3.130,4	48,99%
11	Đông Vệ	41.224,6	22.599,0	54,82%	5.446,3	2.577,7	47,33%
12	Hàm Rồng	5.640,7	6.791,7	120,41%	1.233,2	1.332,0	108,01%
13	Lam Sơn	30.786,6	13.863,3	45,03%	5.849,8	3.006,4	51,39%
14	Long Anh	2.162,5	1.180,3	54,58%	1.436,4	354,3	24,66%
15	Nam Ngạn	8.177,9	4.550,8	55,65%	1.755,6	996,3	56,75%
16	Ngọc Trạo	11.544,5	7.134,6	61,80%	2.460,6	1.378,7	56,03%
17	Phú Sơn	10.548,7	5.678,8	53,83%	2.253,6	1.090,2	48,38%
18	Quảng Cát	1.113,8	932,6	83,73%	732,4	434,1	59,27%
19	Quảng Đông	2.768,2	2.163,7	78,16%	2.065,0	691,0	33,46%
20	Quảng Hưng	7.081,7	9.259,7	130,75%	1.661,5	1.583,5	95,31%
21	Quảng Phú	2.513,4	1.659,7	66,03%	1.895,1	503,5	26,57%
22	Quảng Tâm	2.766,8	2.386,5	86,25%	1.782,5	575,3	32,27%
23	Quảng Thắng	5.857,6	3.771,5	64,39%	1.250,3	546,4	43,70%
24	Quảng Thành	9.177,0	5.131,4	55,92%	2.008,7	1.443,7	71,87%
25	Quảng Thịnh	5.215,9	3.344,7	64,12%	2.936,1	1.119,7	38,13%
26	Tân Sơn	11.126,7	6.719,9	60,39%	2.372,1	1.108,4	46,73%
27	Tào Xuyên	3.530,7	1.847,7	52,33%	885,1	318,6	36,00%
28	Thiệu Dương	1.893,9	1.154,1	60,94%	921,3	310,6	33,72%

29	Thiệu Khánh	1.638,2	879,8	53,71%	1.153,0	133,5	11,58%
30	Trường Thi	9.646,7	6.554,2	67,94%	2.069,1	1.338,6	64,69%
	<b>Khối xã</b>	<b>5.129,7</b>	<b>3.249,6</b>	<b>63,35%</b>	<b>2552,89</b>	<b>1413,91</b>	<b>55,38%</b>
31	Đông Vinh	2.649,3	1.407,8	53,14%	1.019,4	456,8	44,82%
32	Hoàng Đại	475,9	99,4	20,89%	395,1	77,3	19,56%
33	Hoàng Quang	1.438,1	1.189,9	82,74%	735,7	541,3	73,58%
34	Thiệu Vân	566,4	552,5	97,54%	402,7	338,5	84,05%

**Ghi chú:** Một số đơn vị có số ước thực hiện đạt cao so với dự toán như: Hàm Rồng, Quảng Hưng có nguyên nhân chủ yếu là do tăng khoản thu tiền thuê đất (Do 1 số đơn vị thuộc diện chậm nộp năm 2020 đã nộp đầu năm 2021).

**PHỤ BIỂU**  
**ƯỚC THU THUẾ XÂY DỰNG NHÀ Ở TƯ NHÂN 6 THÁNG NĂM 2021**

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Đơn vị	Dự toán giao	UTH 6 tháng			So sánh
			Thuế GTGT	Thuế TNCN	Tổng tiền thuế nộp NS	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.100</b>	<b>3.016</b>	<b>1.189</b>	<b>4.205</b>	<b>46,2%</b>
1	An Hưng	374	143	56	199	53,2%
2	Ba Đình	272	95	38	133	49,0%
3	Điện Biên	141	38	15	53	37,4%
4	Đông Cương	121	39	17	56	46,3%
5	Đông Hải	304	52	20	72	23,7%
6	Đông Hương	419	123	48	171	40,8%
7	Đông Lĩnh	274	50	20	70	25,6%
8	Đông Sơn	282	56	22	78	27,7%
9	Đông Tân	448	127	50	176	39,4%
10	Đông Thọ	526	126	49	175	33,3%
11	Đông Vệ	1.120	482	189	672	60,0%
12	Hàm Rồng	63	19	7	26	41,3%
13	Lam Sơn	241	99	41	140	58,0%
14	Long Anh	208	99	39	138	66,0%
15	Nam Ngạn	301	94	37	131	43,7%
16	Ngọc Trạo	205	40	16	57	27,6%
17	Phú Sơn	238	115	46	161	67,4%
18	Quảng Cát	281	75	29	104	37,1%
19	Quảng Đông	309	39	15	54	17,5%
20	Quảng Hưng	176	52	20	72	41,0%
21	Quảng Phú	310	25	10	35	11,3%
22	Quảng Tâm	326	128	51	179	55,0%
23	Quảng Thắng	329	94	37	131	39,7%
24	Quảng Thành	600	210	83	292	48,7%
25	Quảng Thịnh	228	69	27	95	41,7%
26	Tân Sơn	127	159	62	222	175,1%
27	Tào Xuyên	230	67	26	93	40,3%
28	Thiệu Dương	28	14	6	19	67,8%
29	Thiệu Khánh	90	43	17	60	66,7%
30	Trường Thi	213	103	40	143	67,2%
31	Đông Vinh	135	75	29	105	77,3%
32	Hoàng Đại	78	23	9	32	41,6%
33	Hoàng Quang	54	37	15	52	96,0%
34	Thiệu Vân	48	6	2	8	17,7%



**PHỤ BIỂU**  
**ƯỚC THU PHÍ, LỆ PHÍ PHƯỜNG, XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Phường, xã	Dự toán giao	Ước thực hiện 6 tháng	So sánh
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.000,0</b>	<b>1.287,3</b>	<b>42,9%</b>
<b>I</b>	<b>Khối phường</b>	<b>2.919,7</b>	<b>1.244,5</b>	<b>42,6%</b>
1	An Hưng	24,9	9,9	39,7%
2	Ba Đình	230,4	126,5	54,9%
3	Điện Biên	462,7	142,6	30,8%
4	Đông Cường	41,7	17,2	41,4%
5	Đông Hải	120,2	42,8	35,6%
6	Đông Hương	140,5	33,5	23,8%
7	Đông Lĩnh	35,4	6,0	16,9%
8	Đông Sơn	63,5	26,3	41,4%
9	Đông Tân	36,3	13,7	37,8%
10	Đông Thọ	92,9	35,1	37,8%
11	Đông Vệ	254,4	150,6	59,2%
12	Hàm Rồng	52,5	17,9	34,0%
13	Lam Sơn	269,5	197,1	73,1%
14	Long Anh	56,9	22,4	39,4%
15	Nam Ngạn	124,4	0,0	0,0%
16	Ngọc Trạo	130,0	52,0	40,0%
17	Phú Sơn	141,7	44,8	31,6%
18	Quảng Cát	19,2	4,8	25,0%
19	Quảng Đông	19,3	10,1	52,2%
20	Quảng Hưng	34,3	25,5	74,3%
21	Quảng Phú	26,5	7,2	27,2%
22	Quảng Tâm	26,2	5,6	21,5%
23	Quảng Thắng	22,5	20,0	88,8%
24	Quảng Thành	123,5	49,8	40,3%
25	Quảng Thịnh	35,9	10,7	29,7%
26	Tân Sơn	141,0	35,1	24,9%
27	Tào Xuyên	41,7	12,8	30,7%
28	Thiệu Dương	28,8	7,2	25,0%
29	Thiệu Khánh	24,7	4,3	17,5%
30	Trường Thi	98,2	113,1	115,1%
	<b>XÃ</b>	<b>80,3</b>	<b>42,8</b>	<b>53,3%</b>
31	Đông Vinh	18,0	8,0	44,5%
32	Hoàng Đại	23,3	12,1	52,0%
33	Hoàng Quang	32,7	20,9	63,9%
34	Thiệu Vân	6,3	1,8	27,9%

**PHỤ BIỂU**  
**ƯỚC THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP MỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

TT	Địa bàn	KH giao năm 2021	Ước thực hiện 6 tháng 2021	
			Số đơn vị	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.490</b>	<b>603</b>	<b>40,5%</b>
1	Phường Ba Đình	106	27	25,5%
2	Phường Lam Sơn	110	28	25,5%
3	Phường Điện Biên	99	24	24,2%
4	Phường Ngọc Trạo	38	12	31,6%
5	Phường Đông Vệ	100	65	65,0%
6	Phường Quảng Thắng	40	20	50,0%
7	Phường Quảng Thịnh	32	17	52,5%
8	Phường Phú Sơn	53	25	47,2%
9	Phường Tân Sơn	81	25	30,9%
10	Phường Trường Thi	56	22	39,3%
11	Phường Nam Ngạn	36	28	76,7%
12	Phường Đông Thọ	84	43	51,4%
13	Phường Hàm Rồng	18	8	44,4%
14	Phường Đông Cương	32	12	37,5%
15	Phường Thiệu Khánh	23	5	21,7%
16	Phường Thiệu Dương	26	9	34,6%
17	Xã Thiệu Vân	12	2	20,0%
18	Phường Đông Sơn	54	22	40,7%
19	Phường Đông Hương	63	34	53,3%
20	Phường Quảng Hưng	42	22	52,4%
21	Phường Quảng Thành	30	12	40,0%
22	Phường Đông Hải	38	33	86,8%
23	Phường An Hưng	55	31	56,7%
24	Xã Đông Vinh	13	6	46,2%
25	Phường Đông Tân	29	8	27,6%
26	Phường Đông Lĩnh	24	10	41,7%
27	Phường Long Anh	32	7	21,9%
28	Xã Hoàng Quang	16	6	37,5%
29	Phường Tào Xuyên	41	8	19,5%
30	Xã Hoàng Đại	14	4	28,6%
31	Phường Quảng Đông	14	8	57,1%
32	Phường Quảng Phú	22	8	36,4%
33	Phường Quảng Tâm	36	7	19,4%
34	Phường Quảng Cát	21	5	23,8%